

Số: /BC-UBND

Kon Đào, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết
kiệm, chống lãng phí năm 2025; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã.

Căn cứ Thông báo số 11/TB-HĐND ngày 28 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Kon Đào về thông báo nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 Hội đồng nhân dân xã Khoá XIV, nhiệm kỳ 2021-2026,

Ủy ban nhân dân xã Kon Đào báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 Hội đồng nhân dân xã Khoá XIV, nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể như sau:

**A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG
THAM NHƯNG, TIÊU CỰC**

I. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC); việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, TC

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp tỉnh và chỉ đạo sâu sát của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã năm 2025, sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân xã đã kế thừa, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện các nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo các văn bản do Ủy ban nhân dân huyện (cũ) đã ban hành¹ trong năm 2025. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã cũng đã ban hành văn bản để triển khai cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng,

¹ Kế hoạch số 17/KH-UBND, ngày 05/02/2025 về phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác Phòng chống tham nhũng trên địa bàn huyện Đắk Tô; (2) Kế hoạch số 31/KH-UBND, ngày 21/02/2025 về việc thực hiện triển khai công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện năm 2025; (3) Kế hoạch số 55/KH-UBND, ngày 01/04/2024 về thực hiện công tác kiểm soát xung đột lợi ích năm 2025; (4) Kế hoạch số 82/KH-UBND, ngày 20/5/2025 về thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025.

tiêu cực² trên địa bàn xã. Văn bản được triển khai kịp thời, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, trong việc thực hiện công tác PCTN, TC. Trong đó tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp, đẩy mạnh cải cách hành chính, xác định phòng ngừa tham nhũng là chính và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi vi phạm tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên kiểm tra, giám sát không để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gây phiền hà, sách nhiễu, nhũng nhiễu, tham nhũng, tiêu cực; đồng thời, thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện các kiến nghị, kết luận thanh tra đảm bảo nghiêm túc, đúng thời hạn quy định.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị “về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị “về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới”. Chỉ đạo chấn chỉnh, triển khai các biện pháp để nâng cao điểm số đánh giá công tác PCTN.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó tập trung tổ chức phổ biến, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị bằng các hình thức, nội dung phù hợp; chú trọng việc đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế trong giai đoạn hiện nay, đảm bảo hiệu quả, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN, TC

Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/3/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc tăng cường công tác PCTN, TC trong tình hình mới; Kế hoạch số 448/KH-UBND, ngày 14/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22

² Công văn số 172/UBND-VP, ngày 09/8/2025 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025 và những năm tiếp theo.

tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ) năm 2025. Trong năm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực; thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

3. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN, TC; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN, TC

Chỉ đạo các cơ quan, chuyên môn thuộc xã theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các giải pháp PCTN, TC. Theo đó, các cơ quan, đơn vị thuộc xã đều phân công kiểm tra các bộ phận chuyên môn, công chức, viên chức tham mưu Thủ trưởng triển khai thực hiện công tác PCTN, TC tại cơ quan, đơn vị.

5. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC tại các cơ quan, đơn vị được tăng cường bằng nhiều hình thức, đa dạng, phong phú³. Trang thông tin điện tử của xã đã đăng nhiều tin, bài về kết quả công tác PCTN, TC.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra thực hiện pháp luật về PCTN, TC

Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến nay, do thực hiện sắp xếp chính quyền địa phương nên cấp có thẩm quyền chưa tiến hành thanh tra công tác PCTN, TC trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC. Qua công tác tự kiểm tra, chưa phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về PCTN, TC.

II. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị

1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Ngay sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành lập danh mục các nội dung công khai, minh bạch áp dụng cho cơ quan, đơn vị mình và thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch theo các danh mục đã lập; đồng thời, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành và công khai Chương trình công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025⁴ với 77 nội dung công việc; nhiệm vụ trọng tâm được giao cụ thể, chi tiết đến từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ đơn vị chủ

³ Tổ chức hội nghị, phổ biến tại các cuộc họp tập thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, tại cuộc họp sinh hoạt chi bộ, tại Ngày pháp luật định kỳ; đăng tải trên công/trang thông tin điện tử của xã, gửi qua hệ thống điều hành văn bản điện tử để cán bộ, công chức, viên chức tự nghiên cứu.

⁴ Tại Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 21/08/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ban hành Chương trình công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Kon Đảo.

trì, đơn vị phối hợp và tiến độ thực hiện⁵. Các nội dung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đều thực hiện công khai bằng nhiều hình thức. Nhìn chung, việc thực hiện công khai, minh bạch được Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã thực hiện theo đúng quy định, dưới nhiều hình thức như: Công khai trên Trang thông tin điện tử; niêm yết công khai tại trụ sở; thông báo bằng văn bản đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan. Phương thức tuyên truyền đa dạng, được Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị và phát thanh trên hệ thống loa phát thanh với nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung, trong đó có nội dung về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nói riêng.

2. Kết quả thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Nhìn chung các cơ quan, đơn vị trên địa bàn đã chấp hành đúng quy định của Nhà nước về thực hiện các tiêu chuẩn, chế độ, định mức, đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, có giải pháp phù hợp trong công tác quản lý tài chính, tài sản công, sử dụng biên chế hợp lý, tăng thu, tiết kiệm chi. Thực hiện nghiêm công tác công khai tài chính tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo dõi, giám sát quá trình quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại cơ quan, đơn vị mình.

3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

Ủy ban nhân dân xã tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các văn bản về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp theo từng lĩnh vực cụ thể⁶; tổ chức thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội; thường xuyên chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc.

Sau khi chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động, Ủy ban nhân dân xã đã kịp thời ban hành và thực hiện đúng quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã⁷; phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã⁸. Từ khi đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến nay; Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức hơn 50 cuộc họp, hội ý với các cơ quan, đơn vị, các thôn; xử

⁵ Trong năm 2025 đã giao 77 nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị. Đến ngày 27/11/2025 đã hoàn thành 44 nhiệm vụ, còn 33 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện.

⁶ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Công văn số 5675/UBND-NC ngày 08/11/2022, thực hiện nghiêm túc Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở; các văn bản của Trung ương quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong từng lĩnh vực chuyên ngành.

⁷ Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã.

⁸ Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

lý trên 7.750 văn bản đến, ban hành trên 1.985 văn bản đi; các văn bản do Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành bảo đảm tuân thủ chặt chẽ theo quy định của pháp luật hiện hành. Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giao trên hệ thống quản lý văn bản và ban hành các kết luận chỉ đạo nhiệm vụ lớn, kết luận tháo gỡ nhiều vấn đề khó khăn hoặc nội dung mới phát sinh, trong đó nhiều nội dung được giải quyết ngay tại các phiên họp của Ủy ban nhân dân xã.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành. Đặc biệt, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, lấy kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ làm các tiêu chí để đánh giá cán bộ, công chức. Chỉ đạo kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với một số đơn vị. Qua công tác kiểm tra, nhìn chung cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị đã cơ bản chấp hành nghiêm túc Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính và không xảy ra tình trạng cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về kiểm soát xung đột lợi ích, quy định về nhận quà, tặng quà theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; đến thời điểm báo cáo không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định về xung đột lợi ích, về tặng quà, nhận quà.

4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Do mới triển khai việc sáp nhập, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, do đó, từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến nay, Ủy ban nhân dân xã không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Công tác sắp xếp, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm công chức khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô (cũ) triển khai thực hiện.

Sau khi thành lập xã Kon Đào mới, trên cơ sở chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã đã quyết định thành lập các cơ quan chuyên môn⁹ thuộc xã. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân xã đã bổ nhiệm lãnh đạo các cơ quan, chuyên môn và ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo thực hiện sắp xếp, đổi tên các cơ sở giáo dục trên địa bàn¹⁰, đồng thời thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ

⁹ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của HĐND xã Kon Đào về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã Kon Đào

¹⁰ Toàn xã hiện có 08 đơn vị trường học (03 Trường Mầm non, 02 Trường Tiểu học, 02 trường Trung học cơ sở, 01 trường TH-THCS), trong đó 07/8 trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Giữ nguyên tên 03 trường: Mầm non Hoa Phượng, Tiểu học Lê Hồng Phong, Trung học cơ sở Nguyễn Trãi; thực hiện đổi tên các đơn vị sau: Trường Mầm non Văn Lem thành trường Mầm non Hoa Mai, Trường Mầm non

lãnh đạo quản lý để đảm bảo cho công tác điều hành, hoạt động của các đơn vị trường học¹¹ một cách kịp thời, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ một cách xuyên suốt, liên tục.

5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện công tác về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành nhiều văn bản¹² để chỉ đạo thực hiện, cụ thể: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công tăng cường, nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, đưa công tác kiểm soát thủ tục hành chính đi vào hoạt động thường xuyên, nề nếp, đảm bảo nền hành chính vì dân phục vụ; phát huy những mặt đạt được, đồng thời, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra trước khi sáp nhập. Phân đầu thực hiện cải cách hành chính phải đảm bảo những tiêu chí, các chỉ số PAR INDEX, PAPI, DDCI trên địa bàn xã năm 2025. Theo kết quả tự đánh giá của xã và theo chỉ số cải cách hành chính của tỉnh thì việc triển khai cải cách hành chính trên địa bàn xã đạt loại tốt.

Công tác tư pháp và cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân xã quan tâm chỉ đạo; việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, góp phần minh bạch công tác giải quyết thủ tục hành chính, qua đó tạo thuận lợi, tiết kiệm thời gian, chi phí cho tổ chức, cá nhân¹³.

Công tác tiếp công dân được thực hiện duy trì theo quy định vào thứ 5 hàng tuần¹⁴. Công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện đảm bảo đúng quy trình, quy định của pháp luật. Đến nay không có đơn thư, khiếu nại, tố cáo kéo dài¹⁵. Công tác phòng, chống tham nhũng được Ủy ban nhân dân xã quan tâm chỉ đạo, các kết luận thanh tra cơ bản đã được các đơn vị nghiêm túc thực hiện theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã tiếp tục chỉ đạo việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và xử lý công việc đảm bảo hiệu quả; tăng cường đảm

Đắk Trăm thành trường Mầm non Ong Vàng; Trường Tiểu học xã Đắk Trăm thành Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn; Trường Trung học cơ sở xã Đắk Trăm thành trường Trung học cơ sở Đặng Thùy Trâm; Trường Tiểu học - Trung học cơ sở xã Văn Lem thành trường Tiểu học – Trung học cơ sở Lê Lợi.

¹¹ Thực hiện bổ nhiệm lại đối với 22 viên chức của các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, TH-THCS trên địa bàn xã.

¹² Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 16/9/2025 truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn xã Kon Đảo; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 05/11/2025 về Kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2025; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 10/11/2025 về truyền thông cải cách hành chính nhà nước và chuyển đổi số xã Kon Đảo năm 2025

¹³ Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 10/11/2025, đã tiếp nhận 1.208 hồ sơ (trong đó: trực tuyến 631 hồ sơ, trực tiếp 577 hồ sơ), thực hiện giải quyết 1.169 hồ sơ (trong đó: trước hạn 1.154 hồ sơ, quá hạn 15 hồ sơ), đang giải quyết 21 hồ sơ, rút 18 hồ sơ. Tổng thu phí, lệ phí: 17.281.000 đồng. Tỷ lệ số hóa hồ sơ TTHC khi tiếp nhận đạt 99,7%.

¹⁴ Từ đầu năm đến nay, Chủ tịch UBND xã đã tổ chức 22 ngày tiếp công dân định kỳ

¹⁵ Từ đầu năm đến nay, Ủy ban nhân dân xã đã tiếp nhận và giải quyết 03 đơn kiến nghị liên quan đến lĩnh vực đất đai, UBND xã đã chỉ đạo Phòng chuyên môn giải quyết đảm bảo theo quy định.

bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước; chỉ đạo công tác chuyển đổi số và chỉ đạo thực hiện hiệu quả các quy định về thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn xã. Việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; thực hiện Đề án 06 của Chính phủ được Ủy ban nhân dân xã quán triệt và triển khai thực hiện đồng bộ, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội và cải cách hành chính của địa phương¹⁶.

Hạ tầng công nghệ thông tin được quan tâm đầu tư, hệ thống mạng LAN, Wifi, 4G được nâng cấp và duy trì ổn định; xã tiếp tục duy trì điểm truy cập Internet công cộng phục vụ người dân, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ số tại cộng đồng.

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT office tiếp tục được triển khai ứng dụng có hiệu quả, các cơ quan, đơn vị đã triển khai, sử dụng tốt Hệ thống, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính. Đối với các văn bản đến ngoài Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT office, Văn thư Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện số hóa 100% (*trừ các văn bản có dấu đỏ “mật” theo quy định*).

Hiện nay, các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc thực hiện việc thanh toán lương qua tài khoản theo đúng quy định. 100% cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước được thực hiện trả lương, phụ cấp qua tài khoản.

6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 28/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 193/NQ-CP ngày 27/ 6/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Theo đó, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Văn số 172/UBND-VP ngày 09/8/2025 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025 và những năm tiếp theo. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai bản kê khai tài sản thu nhập đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

III. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực

1. Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán; hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ; xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

¹⁶ UBND xã đã thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Kon Đào; thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng xã và 19 tổ công nghệ số cộng đồng tại 19 thôn.

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến nay, cấp có thẩm quyền chưa thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm toán theo kế hoạch trên địa bàn xã, lý do tập trung thực hiện chủ trương chung của Đảng và Nhà nước về tinh gọn tổ chức bộ máy và không làm ảnh hưởng chung đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ, nhằm kịp thời phát hiện, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực.

2. Kết quả công tác phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động kiểm tra, giám sát

Qua công kiểm tra, giám sát các đơn vị trên địa bàn xã, đến thời điểm hiện nay không phát hiện cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Kết quả thực hiện kết luận thanh tra

Trong năm 2025 trên địa bàn xã không có cuộc thanh tra kinh tế xã hội và thực hiện Kết luận của Tổng Thanh tra Chính phủ, hay kiến nghị của kiểm toán nhà nước tại địa phương.

4. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Qua theo dõi đường dây điện thoại nóng và hộp thư công vụ của Ủy ban nhân dân xã, từ khi sáp nhập đến nay chưa tiếp nhận thông tin phản ánh nào của người dân, doanh nghiệp về hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức thuộc xã. Đồng thời, qua công tác tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã, đến nay chưa phát hiện trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nào có dấu hiệu vi phạm về tham nhũng, tiêu cực.

5. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có.

6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không có.

7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn xã chưa có trường hợp nào bị xử lý về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đến tham nhũng, tiêu cực.

8. Kết quả phòng chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có.

9. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN, TC

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến các tầng lớp Nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN, TC. Thông qua các hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên, quyền làm chủ của Nhân dân ngày càng được phát huy, nhân dân đã tham gia tích cực trong việc giám sát các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực như đất đai, xây dựng, đền bù giải phóng mặt bằng... Qua đó, nâng cao nhận thức trong nhân dân về các biểu hiện, hệ lụy của nạn tham nhũng, tiêu cực, góp phần ngăn chặn, phòng ngừa không để xảy ra các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

IV. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN, TC

1. Đánh giá chung

Công tác PCTN, TC được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, triển khai thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ đã mang lại hiệu quả, có những chuyển biến tích cực về cả nhận thức và hành động. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã triển khai thực hiện nghiêm túc; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện đồng bộ; các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo, PCTN, TC được tăng cường phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được Ủy ban nhân dân xã xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành; thông qua việc tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, công khai minh bạch các hoạt động của tổ chức, đơn vị; thực hiện quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức, viên chức, giải quyết dứt điểm, kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo về tham nhũng của công dân theo đúng quy định, góp phần ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về PCTN, TC trên địa bàn xã; kiểm soát việc kê khai tài sản thu nhập; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn.

Thời gian qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân xã và sự chỉ đạo thường xuyên của Ủy ban nhân dân xã, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã đã có những chuyển biến tích cực. Nhờ đó, đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời phát huy được vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe kịp thời đối với các đối tượng có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách; quản lý sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị. Công tác phối hợp giữa các Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị liên quan

và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị ngày càng chặt chẽ, hiệu quả. Trong năm qua, trên địa bàn xã không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật về tham nhũng tiêu cực; các cơ quan, đơn vị đã triển khai tốt nhiệm vụ, giải pháp về PCTN, TC một cách đồng bộ, hiệu quả.

2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc

2.1. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN, TC

Sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, hầu hết các cơ quan, đơn vị đều nghiêm túc thực hiện việc xây dựng và ban hành các văn bản phòng chống tham nhũng, tiêu cực; tuy nhiên việc ban hành còn chậm so với thời gian quy định, nguyên nhân do các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên chưa kịp thời.

Một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; chưa chủ động tự giám sát, kiểm tra để phòng ngừa, ngăn chặn và phát hiện tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ cơ quan, đơn vị; việc phát hiện hành vi tham nhũng chủ yếu qua công tác thanh tra, điều tra nhưng do triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp nên chưa được cấp có thẩm quyền triển khai theo kế hoạch đã đề ra.

2.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan:

- Cơ chế khuyến khích, bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực chưa phát huy được vai trò của Nhân dân và một bộ phận cán bộ, công chức trong tham gia đấu tranh PCTN, lãng phí, tiêu cực.

- Một số quy định của Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 còn chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung để cụ thể hóa các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực Trung ương⁽¹⁷⁾.

b) Nguyên nhân chủ quan:

Sau sắp xếp, cấp xã không còn cơ quan thanh tra, do đó việc tham mưu xử lý các sai phạm về tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn đôi lúc sẽ chậm được phát hiện để kịp thời xử lý.

B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

I. Về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm (viết tắt là *THTK*), chống lãng phí (viết tắt là *CLP*) năm 2025¹⁸ làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình *THTKCLP* năm

¹⁷ Những quy định phòng chống lãng phí, tiêu cực và chế tài xử lý đối với hành vi lãng phí, tiêu cực.

¹⁸ Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (cũ); Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh Kon Tum (cũ).

2025 của đơn vị mình và tổ chức thực hiện; với mục tiêu đưa công tác THPTKCLP ngày càng đi vào thực chất và đạt được những kết quả cụ thể; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác THPTKCLP trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần tăng cường nguồn lực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế của địa phương.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với những nội dung chính như sau:

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Nhằm ngăn chặn và đẩy lùi việc lãng phí trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước và tài nguyên thiên nhiên; trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Ủy ban nhân dân xã đã thường xuyên tổ chức lồng ghép vào các hội nghị để quán triệt nội dung thực hành Luật Tiết kiệm chống lãng phí đến từng cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn. Ngoài ra còn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn và Nhân dân thực hiện tiết kiệm chống lãng phí thông qua các chương trình trên đài truyền thanh địa phương.

Tiếp tục tổ chức, quán triệt và triển khai thực hiện đến toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động các chủ trương đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) về việc ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 – 2025.

b) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí và việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí:

Ủy ban nhân dân xã tập trung tổ chức thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách ngay từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Để nâng cao ý thức trách nhiệm của các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ngay từ đầu năm ngân sách, Ủy ban nhân dân xã đã đưa công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nhiệm vụ thường xuyên của các ngành, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm đầu tư cơ sở vật chất thực hiện cơ chế một cửa tại 03 địa điểm (*hiện nay còn 02 điểm tại trụ sở Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Kon Đào*), phục vụ cho công tác triển khai thực hiện cải cách hành chính,

thực hiện đúng quy trình tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính. Đồng thời, chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2026 làm căn cứ cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị đã thực hành tiết kiệm chống lãng phí cho cơ quan đơn vị mình trong năm 2025; đồng thời, tất cả các cơ quan, đơn vị đã quán triệt cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng ngân sách, sử dụng tài sản công của địa phương cũng như của cơ quan, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra và tự kiểm tra trong nội bộ các cơ quan, đơn vị trong việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí.

II. Kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí

1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Địa phương không ban hành các định mức, tiêu chuẩn, chế độ mà thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong thời gian qua, đã và đang triển khai thực hiện chi trả các chế độ, chính sách và các nội dung chi của kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định về tiêu chuẩn định mức do ngành cấp trên ban hành.

Trên cơ sở kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; nhiệm vụ trọng tâm được Ủy ban nhân dân xã giao cho các cơ quan, đơn vị. Ủy ban nhân dân xã giao cơ quan tham mưu (*phòng Kinh tế*) thẩm định dự toán do các đơn vị lập theo nhiệm vụ và định mức tiêu chuẩn hiện hành, báo cáo Ủy ban nhân dân xã làm cơ sở trình Hội đồng nhân dân xã theo quy định. Trong đó ưu tiên cho các lĩnh vực chi như sự nghiệp giáo dục và đào tạo (*không thấp hơn dự toán tỉnh giao*). Sự nghiệp môi trường; đảm bảo xã hội, an ninh quốc phòng... Thực hiện trừ tiết kiệm 10% dự toán đầu năm để thực hiện chi cải cách tiền lương theo quy định.

Về chi tiêu hội nghị, công tác phí trong năm 2025 thực hiện chi đúng theo chế độ quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong mức áp dụng trên địa bàn tỉnh.

c) Công tác quyết toán:

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thông báo và tổng hợp quyết toán năm; Công văn của Bộ Tài chính và Kho bạc

nhà nước hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm lập và gửi báo cáo quyết toán hàng năm; Ủy ban nhân dân xã giao cho cơ quan tham mưu (*phòng Kinh tế*) tổ chức thực hiện xét duyệt, thông báo và thẩm tra quyết toán của một số cơ quan, đơn vị, lập báo cáo quyết toán và công khai báo cáo quyết toán ngân sách năm theo quy định.

d) Công tác thực hiện công khai các nội dung theo quy định tại Điều 5 Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2013 và Điều 4 Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2012:

Thực hiện tốt các quy định tại Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước. Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện việc công bố công khai đúng theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện công khai dự toán đúng luật Ngân sách Nhà nước quy định.

2. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng kinh phí, ngân sách nhà nước

Căn cứ Quyết định về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh và căn cứ kế hoạch kinh tế - xã hội và nhiệm vụ trọng tâm được Ủy ban nhân dân xã giao cho các cơ quan, đơn vị, Phòng Kinh tế đã thẩm định dự toán giao cho các đơn vị lập theo nhiệm vụ và định mức tiêu chuẩn hiện hành, báo cáo Ủy ban nhân dân xã làm cơ sở trình Hội đồng nhân dân xã phân bổ dự toán theo quy định. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân xã đã quyết định giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã¹⁹. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã cũng đã bổ sung kịp thời dự toán ngân sách nhà nước cho các cơ quan, đơn vị từ nguồn bổ sung có mục tiêu ngân sách tỉnh, đảm bảo nguồn để đáp ứng các nhiệm vụ chi thường xuyên cho bộ máy quản lý, cho con người, các chế độ cho đối tượng chính sách và đối tượng bảo trợ xã hội. Số tiết kiệm 10% chi thường xuyên 412,86 triệu đồng. Công tác thu, chi ngân sách được tăng cường chỉ đạo, đảm bảo thu đúng, đủ các loại thuế²⁰.

Công tác thực hiện công khai các nội dung theo quy định tại Điều 5 Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2013 và Điều 4 Nghị định số 84/2014/NĐCP ngày 08/9/2012: Thực hiện tốt các quy định tại Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước. Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện việc công bố công khai đúng theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước

¹⁹ Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Kon Đào;

²⁰ Tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện năm 2025: 88.540 triệu đồng, đạt 100% dự toán giao; tổng chi ngân sách nhà nước ước thực hiện cả năm 2025: 88.540 triệu đồng, đạt 100% dự toán giao.

hỗ trợ và đã thực hiện công khai²¹ dự toán đúng luật Ngân sách Nhà nước quy định.

2. Tiết kiệm trong đầu tư xây dựng các dự án ngân sách nhà nước, tiền, tài sản nhà nước

Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công (bao gồm các chương trình mục tiêu quốc gia) năm 2025, đảm bảo phân bổ đúng cơ cấu và đúng mục đích²². Công tác quyết toán dự án hoàn thành được quan tâm, đôn đốc thường xuyên²³.

3. Trong công tác quản lý tài sản, sử dụng tài sản công

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; nhà, đất công vụ; công trình phúc lợi công cộng: Căn cứ các Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ): Văn bản số 2349/UBND-KTTH ngày 24/6/2025 về phương án sắp xếp các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý của các huyện, thành phố khi Đề án tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Văn bản số 2351/UBND-KTTH ngày 24/6/2025 về phương án sắp xếp xe ô tô thuộc phạm vi quản lý của các huyện, thành phố khi Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Báo cáo số 194/BC-UBND ngày 13/6/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô (cũ) về việc dự kiến phương án sắp xếp, bố trí xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính trên địa bàn huyện Đăk Tô. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân xã Kon Đào đã thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, theo dõi tài sản đảm bảo theo quy định²⁴. Hiện nay, các tài sản tiếp nhận, bàn giao sau sắp xếp đã được Ủy ban nhân dân xã Kon Đào, các cơ quan, đơn vị sử dụng hiệu quả đúng quy định, không có các rủi ro phát sinh, không gây thất thoát ngân sách nhà nước. Trên địa bàn xã không phát sinh các trường hợp sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không đúng mục đích.

- THPT, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó có quy chế quản lý sử dụng tài sản công, quy chế mua sắm, sử dụng thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc của cơ quan, tổ chức để làm cơ sở thực hiện.

- Việc đầu tư mua sắm tài sản nhà nước theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu thầu, mua sắm thường xuyên; đảm bảo tiết kiệm,

²¹ Quyết định 110/QĐ-UBND ngày 6 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 xã Kon Đào

²² Tổng vốn năm 2025 là 54.022 triệu đồng, tính đến ngày 31/10/2025 đã giải ngân 14.236 triệu đồng, đạt 64,4% kế hoạch vốn sau khi loại trừ phần vốn chưa được thông báo (Ngân sách tỉnh: 30.000 triệu đồng; Ngân sách xã 24.022 triệu)

²³ Đến nay đã phê duyệt quyết toán 03 công trình và tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ của 01 công trình, đảm bảo minh bạch, đúng quy định

²⁴ Báo cáo số 104/BC-UBND ngày 4 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Kon Đào báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn xã Kon Đào gửi Sở Tài chính.

hiệu quả theo đúng tiêu chuẩn, định mức được Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Tài sản sau khi mua sắm được hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

- Công tác quản lý sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung: Căn cứ mục 1.1, khoản 1, Điều 1, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ số lượng và mức giá xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi thì xã Kon Đào được phân bổ số lượng là 02 xe ô tô phục vụ công tác chung. Tuy nhiên, sau khi sáp nhập, Ủy ban nhân dân xã Kon Đào đã được tiếp nhận 01 xe ô tô (*xe ô tô bán tải*) do huyện Đăk Tô (cũ) chuyển về, do đó xã Kon Đào còn thiếu 01 xe ô tô phục vụ công tác chung theo quy định tại mục 1.1 khoản 1 Điều 1 Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, Ủy ban nhân dân xã đăng ký nhu cầu mua sắm xe ô tô 07 chỗ, 02 cầu phục vụ công tác chung theo quy định tại Phụ lục 2, Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ số lượng và mức giá xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi gửi Sở Tài chính²⁵ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Việc cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết tài sản công: Trên địa bàn xã không có trường hợp các cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

- Việc xử lý tài sản các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản: Không phát sinh

- Việc tổ chức đấu thầu trong mua sắm thường xuyên: Sau sắp xếp chính quyền địa phương đến nay, Ủy ban nhân dân xã không có đấu thầu mua sắm thường xuyên.

4. Trong lĩnh vực đất đai, xây dựng

Thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn đảm bảo theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất áp dụng theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện; việc quản lý đất đai hiện nay đang áp dụng theo quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) phê duyệt²⁶. Công tác giao đất, cho thuê đất thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã được thực hiện

²⁵ Văn bản số 801/UBND-KT ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Kon Đào về việc đăng ký mua xe ô tô phục vụ công tác chung năm 2026

²⁶ Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đăk Tô;

theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

5. Trong quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo rà soát các hoạt động khai thác về tài nguyên khoáng sản nhằm chấn chỉnh, ngăn chặn kịp thời những hành vi khai thác khoáng sản trái phép; đã kịp thời giải quyết những vướng mắc, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quản lý về khoáng sản; kịp thời tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền tổ chức đấu giá các điểm mỏ khoáng sản cát, sỏi lòng sông, khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn. Kiểm tra hiện trạng đóng cửa mỏ các điểm mỏ chấm dứt hiệu lực khai thác, làm cơ sở tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền triển khai các thủ tục tiếp theo.

6. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng tài nguyên nước

Trên địa bàn xã hiện nay chưa có quy hoạch chung cho việc sử dụng tài nguyên nước. Đa số, việc khai thác nước chủ yếu phục vụ nhu cầu sản xuất nông nghiệp, phục vụ việc kinh doanh, sinh hoạt của người dân trên địa bàn. Đối với các hộ dân cư khu vực không có công trình cấp nước, người dân đảm bảo việc cấp nước sinh hoạt, sản xuất bằng cách sử dụng giếng nước đào, khoan của hộ gia đình.

Trên địa bàn có 06 công trình khai thác phục vụ cấp nước sinh hoạt cộng đồng dân cư²⁷; cấp nước sản xuất nông nghiệp, cấp nước phục vụ thủy lợi, sản xuất kinh doanh có 25 công trình, trong đó, Ủy ban nhân dân xã quản lý 15 công trình; Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý 10 công trình.

7. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng

Thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, Ủy ban nhân dân xã ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo trong công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; yêu cầu các ngành chức năng, các đơn vị chủ rừng chủ động thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn, lâm phần được giao quản lý, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do phá rừng, cháy rừng gây ra. Trong thời gian qua, trên địa bàn xã không có điểm nóng về vi phạm Luật Lâm nghiệp.

8. Trong quản lý thời gian lao động

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện nghiêm quy định về tinh giản biên chế, không tăng biên chế cán bộ, công chức, viên chức trong năm 2025; bố trí cán bộ, công chức cho các cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng trình độ, tiêu chuẩn nghiệp vụ, nhờ đó đã phát huy năng suất lao động của cán bộ, công chức, viên chức, góp

²⁷ 06 công trình: Nước sinh hoạt thôn Đắc Rò (xây dựng năm 2007); Nước sinh hoạt thôn Đắc Mông (xây dựng năm 2009); Nước sinh hoạt thôn Đắc Rô Gia (xây dựng năm 2010); Nước sinh hoạt Trung tâm xã (thôn Đắc Trăm) (xây dựng năm 2020); Nước sinh hoạt thôn Măng Rương (xây dựng năm 2023); Nước sinh hoạt thôn Tê Hơ Ô, Tê Rông, Tê Pên2 và Đắc Sing (xây dựng năm 2010).

phần tiết kiệm thời gian lao động theo đúng Bộ Luật lao động và các văn bản hướng dẫn liên quan; thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị.

III. Đánh giá công tác THPTCLP

1. Ưu điểm

Công tác quán triệt, triển khai chủ trương THPTC, LP được Ủy ban nhân dân xã quan tâm, chú trọng thực hiện kịp thời, sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức về tiết kiệm, chống lãng phí. Công tác THPTC, LP được quan tâm trên tất cả các lĩnh vực; công tác quản lý đất đai, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên tiếp tục được tăng cường. Các cơ quan, đơn vị đều xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể của đơn vị mình. Một số cơ quan, đơn vị đã làm tốt công tác THPTC, LP và đã thu được kết quả nhất định; quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước từng bước đi vào nền nếp, nên đã tiết kiệm được những khoản chi không cần thiết để bổ sung kinh phí cho hoạt động chuyên môn và tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức. Thông qua THPTC, LP nâng cao ý thức chấp hành chính sách pháp luật nói chung và pháp luật tài chính ngân sách nói riêng.

Ủy ban nhân dân xã đã làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THPTC, CLP và các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về THPTC, CLP gắn việc THPTC, CLP với việc học tập tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thi hành công vụ.

Chú trọng thực hiện tiết kiệm chống lãng phí trong công tác quản lý điều hành quản lý ngân sách nhà nước. Mỗi cơ quan, đơn vị đều xác định nhiệm vụ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị, địa phương. Triển khai phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Ủy ban nhân dân xã đã tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện đầy đủ các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cấp trên.

Thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công, tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư để điều chỉnh, xử lý kịp thời những sai phạm trong thi công, xây dựng công trình; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

2. Hạn chế

Việc tự tổ chức thực hiện, kiểm tra, báo cáo có nội dung chưa cao, chưa đầy đủ các tiêu chí theo đề cương đề ra, việc THPTC, CLP là góp phần thiết thực nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Tuy nhiên, một số đơn vị chưa đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cán bộ công chức, viên chức trong việc THPTCLP. Công tác

thanh tra, kiểm tra công tác thực hành tiết kiệm vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

C. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC PCTN, TC VÀ THTKCLP NĂM 2026

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc xã trong phạm vi quản lý có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân xã Kế hoạch PCTN, TC và THTKCLP năm 2026 trên địa bàn xã. Đồng thời, tham mưu thực hiện chỉ đạo thực hiện PCTN, TC và THTKCLP năm 2026 theo định hướng, chủ trương của Đảng về PCTN, TC và THTKCLP đạt hiệu quả. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC và THTKCLP tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo, cuộc họp của Thường trực Ban chỉ đạo và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản quy định về PCTN, TC cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã; chú trọng việc đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế tại các cơ quan, đơn vị.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị “về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật và trong hoạt động thanh tra, kiểm tra”; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 28/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 193/NQ-CP ngày 27/6/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh có liên quan đến công tác Phòng chống tham nhũng.

4. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là việc công khai minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện đúng quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý nhà nước và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; nghiêm túc thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức theo quy định.

5. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả các biện pháp PCTNTC và THTKCLP, nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về PCTNTC và THTKCLP; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện đảm bảo quy định.

6. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu

cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và PCTNTC và THPTKCLP; tập trung chỉ đạo, kiểm tra các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác tự kiểm tra nội bộ tại cơ quan, đơn vị nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

7. Ủy ban nhân dân xã tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc xã phối hợp chặt chẽ với các Sở ngành, Thanh tra tỉnh và của Đảng ủy trong việc thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2026, phù hợp với tình hình thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra. Các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo hoặc tổ chức kiểm tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, chú trọng việc phát hiện, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc và kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán.

8. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, đề cao vai trò của người đứng đầu, kiên quyết ngăn chặn tình trạng buông lỏng quản lý. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm ngăn ngừa tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng. Tăng cường chỉ đạo công tác phối hợp trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp.

9. Tập trung kiểm tra, xác minh kịp thời các đơn thư tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.

9. Chỉ đạo công tác phối hợp giữa lực lượng chức năng và cơ quan, đơn vị liên quan trong phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; xác minh, điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, sai phạm về kinh tế; nâng cao hiệu quả công tác thu hồi tài sản tham nhũng, thiệt hại, thất thoát trong các vụ án về tham nhũng, kinh tế.

10. Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, chất lượng chương trình THPTKCLP trong năm, đảm bảo tiến độ thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm công tác; kịp thời cụ thể hóa Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035.

11. Thực hiện lồng ghép nội dung pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực và đạo đức liêm chính vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

12. Rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu giá, đấu thầu, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, xã hội hóa các dịch vụ công, ngân hàng, tài chính, tự chủ tài chính, quy hoạch xây dựng... và các vấn đề cụ thể khác mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử đã kiến nghị, đề xuất.

13. Triển khai tổ chức đồng bộ có tính khả thi đối với các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí theo Kế hoạch công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực năm 2026; tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện xử lý, phát hiện vụ việc tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm soát tài sản thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng.

14. Thực hiện công khai các dự án đầu tư công, quy hoạch đất đai, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí. Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để đảm bảo quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, gắn với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

15. Đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết.

16. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC đến các tầng lớp Nhân dân. Khuyến khích các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh PCTNTC, THPTCLP.

17. Tập trung rà soát, đề xuất cấp thẩm quyền sửa đổi Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo hướng lấy tiết kiệm là mục tiêu, chống lãng phí là nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho giám sát, kiểm tra, phát hiện, xử lý mạnh, có tính răn đe cao đối với các hành vi lãng phí; xây dựng cơ chế thực sự hữu hiệu cho giám sát, phát hiện lãng phí của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân.

18. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực năm 2026.

Trên đây là Báo cáo công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu

cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Kon Đào trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 Hội đồng nhân dân xã Khoá XIV, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBKT Đảng ủy;
- Phòng Kinh tế;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Trang thông tin điện tử xã (*đưa tin*);
- VP. HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, VP, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Quang Hải